

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY MÔN ĐỌC HIỂU TIẾNG TRUNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Nguyễn Tâm Hồng

Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Môn đọc hiểu tiếng Trung giúp sinh viên mở rộng kiến thức, nâng cao ngữ pháp và vốn từ vựng. Tuy nhiên, nhiều sinh viên gặp khó khăn do hạn chế về từ vựng, nền tảng ngôn ngữ và thói quen đọc. Bài viết đề xuất một số giải pháp như lựa chọn tài liệu phù hợp, khơi dậy hứng thú đọc, xây dựng nền tảng ngôn ngữ vững chắc và rèn luyện thói quen đọc ngoài giờ nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng đọc hiểu.

Từ khóa: đọc hiểu, giảng dạy tiếng Trung, giải pháp

SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF TEACHING INTERMEDIATE CHINESE READING COMPREHENSION

Nguyen Tam Hong

Faculty of Foreign Languages, Ha Long University

Abstract: The Chinese reading comprehension course helps students broaden their knowledge, enhance grammar, and expand vocabulary. However, many students face difficulties due to limited vocabulary, weak language foundations, and poor reading habits. This article proposes several solutions, such as selecting appropriate materials, fostering reading interest, building a strong language foundation, and cultivating after-class reading habits to improve the effectiveness of teaching reading comprehension skills

Keywords: reading comprehension, Chinese language teaching, solutions.

Nhận bài: 15/04/2025

Phản biện: 14/05/2025

Duyệt đăng: 18/05/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đọc hiểu là một môn học quan trọng trong chương trình đào tạo ngôn ngữ Trung Quốc, giúp người học nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ và vận dụng kiến thức. Tuy nhiên, nhiều sinh viên vẫn chưa nắm vững bản chất và kỹ năng cơ bản của môn học này, dù đã có nền tảng ngoại ngữ từ bậc phổ thông. Một tiết học đọc hiểu hiệu quả thường bao gồm ba giai đoạn: trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc. Giai đoạn trước khi đọc nhằm kích hoạt kiến thức nền và tạo hứng thú; trong khi đọc giúp hiểu ý chính, tìm thông tin quan trọng và phân tích các yếu tố ngôn ngữ; sau khi đọc là thời điểm tổng hợp kiến thức và hỗ trợ các kỹ năng khác như nghe, nói, viết. Việc dạy đọc hiểu không nên chỉ dừng lại ở việc giảng giải từ vựng hay cấu trúc câu mà cần kết hợp toàn diện giữa nội dung và kỹ năng ngôn ngữ. Nếu giáo viên không áp dụng phương pháp phù hợp, sinh viên — đặc biệt ở trình độ trung cấp — sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận và tiếp thu môn học này.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Các yếu tố chính ảnh hưởng đến hiệu quả giờ học đọc hiểu của người học

2.1.1. Lượng từ vựng của người học ít, kiến thức nền tảng ngôn ngữ kém

Lượng từ vựng ít là một trong những nguyên nhân chính ảnh hưởng đến khả năng hiểu và hiểu ngôn ngữ của người học. Trước tiên phải kể

đến lượng từ vựng của một số người học chưa đến đến số lượng yêu cầu của trình độ trung cấp, việc này dẫn đến người học không thể tiến hành đọc hiểu mang tính logic, điều đó trực tiếp ảnh hưởng đến việc đọc hiểu của người học. Nhiều khi từ ngữ mang ý nghĩa ẩn dụ hoặc ngữ nghĩa rộng hơn. Nếu người học không nắm vững các từ vựng liên quan, họ khó có thể suy luận và diễn giải ý nghĩa của văn bản, dẫn đến ngộ nhận hoặc hiểu sai nội dung. Kiến thức ngữ pháp yếu kém có thể dẫn đến việc người học không thể phân tích cấu trúc câu. Điều này có nghĩa là họ sẽ khó khăn trong việc hiểu mối quan hệ giữa các ý trong văn bản, ảnh hưởng đến khả năng nắm bắt ý nghĩa tổng thể. Có thể nói năng lực đọc hiểu của người học tỷ lệ thuận với lượng từ vựng mà người học tích lũy. Lượng tích lũy càng thấp sẽ khiến người học gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình đọc hiểu, mất đi hứng thú với môn học này.

2.1.2. Thói quen đọc hiểu của người học không tốt, thiếu kỹ năng kỹ xảo đọc hiểu

Thói quen đọc hiểu của người học chưa tốt thể hiện ở mấy điểm sau: Một là đọc phát ra tiếng, hai là quá ý lại vào từ điển. Do lượng từ vựng mà người học nắm được có hạn, lượng từ vựng xuất hiện trong bài đọc tương đối nhiều, thậm chí có những từ hoàn toàn mới lạ, hiếm gặp điều này là rất bình thường trong quá trình đọc một tài liệu.

Quá phụ thuộc vào từ điển, gặp từ nào cũng phải tra, lâu dần sẽ dẫn đến tốc độ đọc và hiệu quả đọc không có sự tiến bộ.

Có một số người học không nắm được kỹ năng, kỹ xảo khi đọc, thường đọc từ đầu đến cuối sử dụng cùng một tốc độ, cách thức giống nhau để đọc hiểu các văn bản khác nhau thay vì với mỗi tài liệu khác nhau cần áp dụng một phương pháp đọc khác nhau để có thể đạt được thông tin chính điều này khiến cho người học mất rất nhiều thời gian, công sức nhưng hiệu suất không cao. Có rất nhiều người học trong quá trình đọc, tập trung ghi nhớ tất cả các nội dung, quen với việc phải đọc hiểu từng câu, từng chữ, tìm hiểu nghĩa của từng câu, mất nhiều thời gian và công sức tập trung vào những chi tiết không quá quan trọng mà không biết cách thông qua việc đọc tổng thể để nắm được ý chính và nội dung chính mà tài liệu muốn đề cập tới.

2.1.3. Kiến thức ngoài giáo trình của người học giới hạn, nền tảng kiến thức văn hoá, xã hội, khoa học tự nhiên còn hạn chế.

Rất nhiều người học khi đọc hiểu một văn bản, cảm thấy hoàn toàn xa lạ với lĩnh vực, hiện tượng mà văn bản đề cập đến, dẫn đến việc hiểu rất mơ hồ, thậm chí còn dẫn đến việc hiểu sai, hiểu nhầm nội dung văn bản đề cập. Vì vậy người học cần có kiến thức bên ngoài giáo trình, sách vở tương đối rộng và nền tảng kiến thức văn hoá nhất định giúp cho người học nhanh chóng nắm bắt được tư tưởng, hàm ý tổng thể của văn bản, tài liệu.

2.1.4. Người học còn thiếu động lực, hứng thú trong việc đọc

Việc đọc nên là một quá trình tâm lý chủ động và tích cực, do người học bị ảnh hưởng bởi rất nhiều yếu tố kể trên nên có tâm lý ngại ngần với việc đọc, khiến cho việc đọc trở thành hoạt động đối phó, bị động

2.2. Giải pháp nâng cao năng lực đọc hiểu tiếng Trung ở giai đoạn trung cấp cho người học

2.2.1. Giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy đọc hiểu

Hoạt động tri nhận của con người là một quá trình khá phức tạp, cần sự tham gia của rất nhiều cơ chế tâm lý. Đối với nhận thức ngôn ngữ, cấu trúc biểu đạt kiến thức và cách thức trích xuất thông tin trong não bộ có liên quan chặt chẽ với trực giác, sự chú ý và trí nhớ của mỗi người. Những yếu tố này tạo thành nền tảng quan trọng cho việc học và sử dụng ngôn ngữ. Những kinh nghiệm và kỹ năng đã có từ trước là những yếu tố cần thiết để hình thành trực giác. Vì vậy quá trình trực giác

bao gồm hai phương thức liên quan đến nhau. “ Từ dưới lên trên” và “ Từ trên xuống dưới” là hai phương pháp tiếp cận trong quá trình nhận thức.

Phương pháp tiếp cận “ Từ dưới lên trên” : Bắt đầu phân tích từ các nguyên tố nhỏ, chi tiết và dần dần xây dựng thành kiến thức tổng thể, thông qua loạt phân tích ở các giai đoạn khác nhau để đạt được nội dung tổng thể. Phương pháp này có nghĩa người học sẽ bắt đầu đọc hiểu từ đơn vị nhỏ nhất là từ và câu, giải quyết nghĩa của từng từ, từng câu sau đó mới đi đến nội dung của cả văn bản.

Phương pháp tiếp cận “ Từ trên xuống dưới” : Sự tiếp cận từ trên xuống là cách mà chúng ta bắt đầu xử lý thông tin dựa trên những kiến thức chung đã biết về một đối tượng cảm nhận. Nhờ đó, chúng ta hình thành những phỏng đoán hoặc giả định về đối tượng đó. Những phỏng đoán và giả định này ảnh hưởng đến tất cả các giai đoạn và mức độ của quá trình nhận thức, từ việc điều chỉnh cách nhận dạng các đặc điểm cho đến việc tập trung vào các chi tiết cụ thể. Khi đọc, phương pháp xử lý từ trên xuống có nghĩa là người đọc sử dụng các kỹ năng đọc của mình để hiểu ý chính của bài viết và nhận biết thông tin cụ thể. Từ đó, người đọc có cái nhìn tổng quan về nội dung mà bài viết muốn truyền đạt trước khi phân tích các từ vựng và cấu trúc quan trọng.

Mặc dù bàn đến hai phương pháp tiếp cận như trên nhưng không có nghĩa trong một tiết học đọc hiểu sẽ sử dụng một trong hai phương pháp suốt từ đầu đến cuối, mà thường xuyên xuất hiện tình huống sử dụng tổng hợp hai phương pháp. Bất luận sử dụng phương pháp nào trong quá trình dạy đọc hiểu đều vì mục tiêu chung là nâng cao trình độ tiếng Hán của người học.

2.2.2. Giáo viên lựa chọn tài liệu một cách hợp lý, không ngừng mở rộng kiến thức cho người học

Nội dung của tài liệu cung cấp cho người học cần có lượng thông tin phong phú, các chủ đề khác nhau gần gũi với đời sống, giúp người học thông qua việc đọc mở rộng kiến thức, nâng cao hiểu biết của người học đối với văn hoá trong và ngoài nước, đem lại giá trị nhân văn với người học. Kiến thức nền tảng văn hoá xã hội tốt có tác dụng rất lớn trong việc nâng cao trình độ đọc hiểu của người học. Hiện nay khoa học kỹ thuật rất phát triển, tài nguyên mạng cũng rất phong phú. Giáo viên ngoài giáo trình giảng dạy chính có thể lựa chọn thêm các tài liệu thông qua kho ngữ liệu lớn trên mạng internet để từ đó giới thiệu tới người học kiến thức ở các lĩnh vực như văn học, lịch sử, địa lý, khí hậu tôn giáo, kinh tế, đời sống xã hội.

Giáo viên cần nắm bắt tâm lý người học, tìm hiểu hứng thú của mỗi người học để giới thiệu những tài liệu đọc hiểu phù hợp, từ đó khơi gợi tạo hứng thú tích cực với người học, giúp người học nâng cao khả năng đọc hiểu của mình. Chú ý lựa chọn những tài liệu đọc hiểu có độ khó vừa phải, phù hợp với trình độ của người học, cách biểu đạt ngôn ngữ phù hợp với xã hội, thời đại. Độ khó của văn bản tài liệu đọc hiểu cần phải được nâng cấp theo lộ trình tránh việc sử dụng tài liệu nâng độ khó quá mức, cần phải có sự tăng tiến theo từng mức phù hợp. Tạo nền tảng vững chắc cho việc đọc hiểu của người học trong các kỳ thi và trong cuộc sống hàng ngày.

2.2.3. Giáo viên thiết kế các bước giảng dạy phù hợp, khơi mở hứng thú của người học.

Trước khi vào giờ học đọc hiểu cần có những hoạt động khởi động dẫn dắt vào tài liệu đọc, cần nhắc trình độ của người học, tạo tâm lý thoải mái, hứng thú để người học có thể bước vào giờ học với thái độ học tập tích cực nhất. Kích thích người học mở rộng kiến thức nền trên các lĩnh vực rất quan trọng. Với sự phát triển của mạng internet mỗi giáo viên cần thay đổi phương pháp dạy học truyền thống, thay đổi quan niệm dạy học, không ngừng học hỏi đổi mới để tăng thêm hứng thú của người học. Trước khi vào bài học giáo viên có thể giới thiệu cho người học kiến thức nền xung quanh nội dung bài đọc, kích thích sự tưởng tượng và hứng thú của người học. Khiến người học có tâm lý mong đợi được tìm hiểu về nội dung được nhắc đến trong bài đọc, bước vào trạng thái đọc với tinh thần, thái độ tích cực.

2.2.4. Giáo viên cần hướng dẫn cho người học xây dựng phương pháp và thói quen đọc hiểu khoa học nâng cao năng lực và hiệu quả của việc đọc.

Rất nhiều người học khi đọc thích đọc phát ra tiếng hoặc dùng bút chỉ từng dòng, hay hề gặp từ mới liền dùng lại tra từ điển, thường gặp phải tình huống hiểu được câu này lại quên câu trên, ảnh hưởng tốc độ đọc hiểu và còn gây ra hiểu lầm. Vì vậy giáo viên cần nhấn mạnh người học cần đảm bảo tốc độ đọc hiểu, sửa ngay những thói quen đọc hiểu chưa tốt. Cụ thể như sau:

*** Chỉ đọc bằng mắt và não bộ, đọc hiểu nội dung tổng thể**

Trình tự của cách đọc hiểu tổng thể chính là trình tự lựa chọn những thông tin cần thiết, những vấn đề chính để tập trung đọc, giống như bạn đang cầm một danh mục sách với những mã số rõ ràng đi đến kho sách nhìn vào đó để biết mình cần lấy những cuốn nào. Vận dụng đúng phương

pháp đọc tổng thể giúp cho quá trình đọc trở lên có trình tự, khoa học hơn, dần dần nâng cao hiệu quả của việc đọc. Đọc nhiều và tài liệu đọc đa dạng phong phú giúp cho việc nâng cao ngữ cảm của người học, tăng cường khả năng vận dụng tổng hợp của người học. Thông qua việc nắm bắt được nội dung chính của tài liệu, người học nhanh chóng hiểu được toàn văn của tài liệu. Khi giảng dạy giáo viên cần giúp cho người học vận dụng các chiến lược khác nhau để dự đoán được chủ đề chính mà bài đọc đề cập đến. Ví dụ những bài viết có tiêu đề, người học cần biết cách bám vào câu tiêu đề để đoán được nội dung toàn bài sẽ đề cập. Người học có thể nhận được gợi ý thông qua tiêu đề, có thể dự đoán tương đối chính xác nội dung chính của bài đọc, và ý đồ của người viết, là bước đệm để tiến hành hiểu toàn bộ bài đọc.

*** Khi đọc cần làm rõ mạch văn và nắm bắt thông tin chính**

Theo thuyết sơ đồ (schema theory), năng lực đọc hiểu phụ thuộc vào ba loại sơ đồ: sơ đồ nội dung, sơ đồ hình thức và sơ đồ ngôn ngữ. Lý thuyết này cho rằng kiến thức trong đầu con người tồn tại dưới dạng có cấu trúc nhất định. Khi người đọc đối mặt với tài liệu ngôn ngữ lạ, họ sẽ thông qua quá trình giải mã tài liệu đọc để điều chỉnh sơ đồ đã có, từ đó hiểu và tiếp thu thông tin mới được đưa vào. Sơ đồ nội dung phản ánh mức độ hiểu của người đọc với chủ đề đọc hiểu chính mà tài liệu đề cập đến. Sơ đồ hình thức chỉ mức độ quen thuộc của người đọc đối với thể loại và cấu trúc văn bản của tài liệu đọc. Sự hiểu biết của con người đối với một sự vật mới ở một mức độ nào đó thường ỷ lại với sơ đồ đã được hình thành sẵn trong não bộ. Lý thuyết này cho rằng khả năng đọc hiểu đầu tiên là quá trình thu nhập thông tin văn tự, sau đó người học sẽ tìm ra sơ đồ có thể giải thích rõ thông tin vừa được nhập vào thông qua kho thông tin dự trữ trong não của mình, khi sơ đồ này được tìm thấy người đọc sẽ bắt đầu hiểu được những thông tin bài đọc, nếu không sẽ không thể hiểu hoặc sẽ hiểu một cách không đầy đủ.

Đọc hiểu bài viết là một hành động thông qua việc đọc, người đọc chủ động đoán, chứng thực và kích hoạt, đồng hoá các sơ đồ mà họ đã có sẵn trong não bộ của mình. Cần phải nắm chắc mạch của văn bản đọc, cần phải làm tốt việc thông qua việc đọc lướt toàn văn, kích hoạt được sơ đồ tu từ phù hợp với nội dung bài đọc trong kho lưu trữ của bộ nhớ não bộ.

*** Chú trọng rèn luyện kỹ năng đoán nghĩa của từ**

Do lượng từ vựng của người học còn hạn chế, trong quá trình đọc hiểu khó tránh khỏi gặp phải những chữ Hán lạ, các từ mới. Ngoài ra hiện tượng một từ đa nghĩa trong tiếng Hán cũng khiến cho người học gặp nhiều khó khăn. Người học muốn hiểu rõ nghĩa của tất cả các từ trong từng câu là khá khó khăn. Trong quá trình đọc khi gặp phải từ mới hoặc những từ vựng không thể hiểu nghĩa chính xác của nó, nếu như nó không ảnh hưởng đến việc hiểu câu, đoạn ta hoàn toàn có thể bỏ qua nó. Nhưng trong trường hợp nó lại ảnh hưởng đến việc giúp người đọc hiểu nghĩa của câu hay chủ đề của toàn bài chúng ta phải căn cứ cấu tạo từ pháp của đoạn trên và đoạn dưới có liên quan để đoán nghĩa của từ.

Căn cứ đoạn trên và đoạn dưới đoán nghĩa từ: Trong rất nhiều tình huống tác giả của bài viết có thể đoán được người đọc sẽ không hiểu nghĩa của một từ nào đó nên đã đưa ra định nghĩa của từ đó ngay trong chính bài viết hoặc dùng cách khác để giải thích nó. Người đọc có thể thông qua phần giải thích đó để hiểu nghĩa cơ bản của từ. Cũng có thể thông qua định ngữ, đồng vị ngữ để đoán nghĩa của từ ngoài ra còn có thể áp dụng một số cách sau như: Căn cứ nội dung của đoạn trên và đoạn dưới để đoán nghĩa của từ, dựa vào những ví dụ được đưa ra trong bài để đoán, dựa vào từ ngữ so sánh để đoán, dựa vào những từ ngữ đối sánh để đoán nghĩa từ.

* Vận dụng các liên từ

Trong văn bản đọc sẽ xuất hiện những câu phức khá dài và có kết cấu phức tạp, hàm ý ẩn khiến người đọc không dễ hiểu. Người học có thể căn cứ vào quan hệ logic của các liên từ, cặp liên từ nhanh chóng phân rõ ý của từng vế câu, từ đó có thể hiểu rõ ý của cả câu. Giữa các đoạn thường có các cặp liên từ ví dụ như: “ Tuy” “nhưng”, “vậy mà”, “vì vậy”, “ Vì thế” vv. Với các cấu trúc ngữ pháp này giúp người đọc ngay lập tức xác định được nghĩa giữa các vế câu, các câu với

nhau, từ đó dễ dàng nắm được ý chính của đoạn hoặc của cả bài đọc.

* Bồi dưỡng kiến thức từ vựng cho người học

Hiểu biết khi đọc liên quan đến bốn cấp độ bao gồm: Văn bản, đoạn, câu và từ vựng, trong đó đơn vị nhỏ nhất là sự hiểu nghĩa của từ vựng. Từ vựng là nguyên tố cơ bản cấu thành lên ngôn ngữ, lượng từ vựng của người học là yếu tố then chốt quyết định việc đọc hiểu của người học, là cơ sở để quá trình đọc hiểu diễn ra thuận lợi. Lượng từ vựng nhiều hay ít có quan hệ rõ rệt với kỹ năng đọc cao hay thấp của người học. Trong quá trình dạy học trên lớp, giáo viên cần lựa chọn những từ then chốt trong bài đọc, tần suất sử dụng nhiều tiến hành cho người học luyện và phát triển câu sử dụng các từ vựng đó để làm phong phú thêm lượng từ vựng của người học qua từng bài.

III. KẾT LUẬN

Đọc hiểu không chỉ giúp người học thu lượm tin tức, mở rộng tầm mắt, phong phú kiến thức văn hoá ngôn ngữ mà còn góp phần nâng cao các kỹ năng ngôn ngữ khác như viết, nghe, nói. Rèn kỹ năng đọc hiểu có ý nghĩa quan trọng trong việc bồi dưỡng năng lực tư duy, năng lực phân tích, năng lực lý giải vấn đề của người học.

Trong quá trình giảng dạy đọc hiểu, giáo viên đóng vai trò là một đạo diễn, người học phải luôn là chủ thể của việc học. Chỉ khi phát huy tốt nhất vai trò chủ đạo của giáo viên, và vai trò chủ thể của người học mới có thể nâng cao chất lượng và hiệu quả thực sự của mỗi giờ học, thật sự đạt được mục đích của giờ học đọc hiểu. Có phương pháp dạy học nhưng không có phương pháp nào là cố định cho mỗi giờ học. Trong mỗi giờ dạy học cụ thể, yêu cầu dạy học không giống nhau, sự nhận thức của mỗi người học cũng không giống nhau, đặc điểm mỗi giáo trình đọc hiểu cũng có sự khác biệt vì vậy giáo viên cần vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy để đạt được hiệu quả dạy học cao nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mạc Hoà, Lưu Tĩnh (2010), *Giảng dạy tiếng Hán lý thuyết và thực tiễn*, Nxb Đại Học Ngôn ngữ Bắc Kinh.
2. Hồ Anh (2012), *Phát triển kỹ năng đọc hiểu tiếng Hán*, Nxb ĐH Sư Phạm Nam Kinh.
3. Lưu Yên (2018), *Chiến lược giúp nâng cao năng lực đọc hiểu của người học*, Nxb Đại Học Sư Phạm Nam Kinh.
4. Vương Mai (2015), *Chiến lược giảng dạy đọc hiểu tiếng Hán*, Nxb ĐH Trung Sơn.
5. Bành Lệ Linh (1990), *Tâm lý học tri nhận*, Nxb Giáo dục.